

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-PT

Ngày: 19/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Hữu

Ông Nguyễn Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thúy Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Bà Lâm Dạ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Trần Văn V do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn V, sinh ngày 01/01/1989 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị Bạch M; có vợ là Phan Kim L; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2008 và nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/02/2024 đến nay (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm: bị hại ông Dương Nhất Đ; người làm chứng: bà Trần Thị N, ông Nguyễn Văn T, ông Phạm Phú T1, ông Dương Đăng K, ông Võ Duy N1, ông Võ Duy T2, ông Phạm Hoàng L1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 20 giờ ngày 10/11/2022, tại ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, xuất phát từ việc Trần Thị N là em ruột của Trần Văn V bị Dương Nhất Đ dùng 01 cây đèn pin đánh trúng vai phải và đánh trúng cằm trái của N thì N điện thoại cho anh ruột là Trần Văn V để nói về việc N và T bị Đ đánh. Một lúc sau, V chạy xe đến, thấy N bị thương tích nên tức giận hỏi “*tụi mày ai đánh em tao*”, Đ trả lời “*tao đánh thì mày làm gì tao*”. Lập tức, V cầm nón bảo hiểm đi đến đánh Đ. Thấy vậy, K, N1, T1 can ngăn nhưng V vẫn rướn người đến và đánh trúng vào vùng mũi của Đ gây thương tích. Sau đó, K, N1, T1 đẩy V ra. Tiếp đó, V lấy một cây dao để trên ba ga phía trước xe của V rồi đi về hướng của Đ. K, N1, T2 thấy vậy nên tiếp tục can ngăn V. K xông vào ôm V từ phía sau còn N1, T2 đứng phía trước của V để can ngăn nhưng V vẫn tiếp tục cầm dao xông về hướng của Đ. V đứng phía sau lưng của Đ còn K đứng phía sau và ôm V lại, T2 và N1 thì đứng trước mặt V. Do thể hình vượt trội nên V vung dao chém về phía người của Đ. Thấy vậy, T2 dùng tay phải chụp lấy tay cầm dao của V nên dao của V trúng xuống vào vùng vai và cẳng tay phải của T2 làm T2 bị mất trụ nên ngã về phía sau. V tiếp tục với tới chém vào đầu của Đ. Mặc dù được N1, K can ngăn nhưng do lực chém của V mạnh và N1, K chỉ giảm được một phần sức mạnh nên V vẫn chém trúng vào vùng đầu của Đ. Tiếp đến, T2 đứng lên cùng N1, K ngăn cản V để V không chém Đ nhưng V tiếp tục rướn tới chém Đ thêm một cái nhưng không trúng Đ do làm lưỡi dao rớt ra và văng đi một đoạn. Sau đó, N1, K, T1 đẩy V ra ngoài còn Đ được kéo vào nhà chăm sóc vết thương, còn N được đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị thương tích.

Sau khi điều trị thương tích đến ngày 26/5/2023 ông Dương Nhất Đ gửi đơn yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Văn V.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 191/KLTTCT-TTPYST ngày 28/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Dương Nhất Đ do thương tích gây nên hiện tại là 06%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Văn V.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Phạt bị cáo Trần Văn V 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 05 tháng 4 năm 2024, bị cáo Trần Văn V có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, lý do: bị cáo phạm tội là do tinh thần bị kích động; bị cáo thật thà khai báo,

ăn năn hối cải, bị cáo không có tiền án, tiền sự; đã bồi thường, khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, bị cáo là lao động chính và đang nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn V vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Trần Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Xét cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có cơ sở chấp nhận. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và tình hình tội phạm trên địa bàn diễn ra khá phức tạp nên việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn V là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn V về xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có căn cứ xác định do xuất phát từ việc Trần Thị N là em ruột của Trần Văn V bị Dương Nhất Đ dùng 01 cây đèn pin đánh trúng vai phải và đánh trúng cằm trái của N nên vào lúc 20 giờ ngày 10/11/2022, V cầm nón bảo hiểm đánh trúng vào vùng mũi của bị hại Dương Nhất Đ và dùng dao chém vào đầu của bị hại Đ. Hậu quả là bị hại bị tổn thương vùng đỉnh đầu, vùng mũi với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 06%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị

hại quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Tại Tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 03 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn V về xin hưởng án treo. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao). Tuy nhiên, do tình hình tội phạm trên địa bàn diễn ra phức tạp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo là không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm, nên kháng cáo của bị cáo xin được án treo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo của bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn V về việc xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Giữ nguyên phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn V của Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 38; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn V.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- TAND huyện Long Phú;
- VKSND huyện Long Phú;
- CQCSĐT-Công an huyện Long Phú;
- CQTHAHS -Công an huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- CQTHAHS Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu HSVA, THS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lâm Tấn Vinh